TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2019/HS-PT
Ngày:23-01-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Lam
Các Thẩm phán: Ông Bùi Đình Thông
Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoa, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà: Nguyễn Quỳnh Lê, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 136/2018/TLPT-HS ngày 03/12/2018 đối với bị cáo Phan Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2018/HS-ST ngày 17/10/2018 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Phan Văn S.** Sinh ngày: 12/9/1980; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện V, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn Lĩnh và bà Phan Thị Thanh; vợ con: Có vợ là Nguyễn Thị L và hai con, con đầu sinh năm 2007, con thứ hai sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/9/2015 bị Công an thị trấn V, huyện V xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi gây rối, đánh nhau đến ngày 14/9/2015 nộp xong tiền phạt. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam mà bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (Có mặt)

- *Người bị hại:* Anh ***Trần Văn S*** – Sinh năm: 1972

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/7/2018, tại khu vực quán sửa xe ở thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh do mâu thuẫn trong việc giải quyết va chạm giao thông từ trước không thống nhất được với nhau nên anh Trần Văn S nói với Phan Văn S là tiếp tục lấy xe máy của S để đi về hôm sau gặp nhau giải quyết nhưng S không đồng ý. Trong lúc, anh S ra lấy xe máy của S về đã dẫn đến việc xô xát, giằng co nhau giữa hai bên nên S chạy vào quán sửa xe lấy 01 ống tuýp bằng kim loại chạy ra đánh một cái vào phần lưng bên trái của anh S. Sau đó, anh S được đưa đến điều trị tại Bệnh viện huyện V. Sau khi bị S đánh, anh S lấy điện thoại gọi cho anh Lê Văn D đến đưa đi điều trị tại bệnh Viện đa khoa huyện V từ ngày 20/7/2018 đến ngày 30/7/2018 và từ ngày 08/8/2018 đến ngày 24/8/2018 thì ra viện.

Ngày 27/07/2018, anh Trần Văn S có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Phan Văn S.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/TTPY ngày 27/7/2018 của trung tâm pháp y Nghệ An kết luận: Hai vết tím ở sườn lưng bên trái gây gãy cung sau xương sườn VIII – IX bên trái. Tổn thương trên do vật tày gây nên theo chiều hướng từ ngoài vào trong và từ sau ra trước. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 5%.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT công an huyện V đã thu giữ 01 (một) ống tuýp bằng kim loại hình trụ tròn, dài 120,4cm, đường kính 2,1cm, một đầu đã bị rỉ sét dài 34cm được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện V để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/10/2018, anh Trần Văn S có đơn kèm theo tài liệu, chứng cứ yêu cầu Phan Văn S phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng số tiền là 17.283.618 đồng, bao gồm các khoản sau:

Tiền viện phí đợt 1 là: 364. 243 đồng; tiền viện đợt 2 là 310.921 đồng; tiền viện đợt 3 là 260.454 đồng; tiền thuê xe đi Bệnh viện ung bướu Nghệ An chụp X quang cả đi và về là 1.500.000 đồng; tiền chụp X quang là135.000 đồng; tiền mua mật gấu để điều trị là 2.000.000 đồng; tiền trong thời gian nghỉ điều trị mà Công ty không trả lương là 29 là 5.713.000 đồng; tiền công người chăm sóc 10 ngày là 2.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 2.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 3.000.000 đồng.

Với hành vi phạm tội trên, Tại bản án số: 13/2018/HS-ST ngày 17/10/2018 Tòa án nhân dân huyện V đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 134, Điểm i và Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Phan Văn S 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 19/10/2018 bị cáo Phan Văn S có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Văn S khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm. Bị cáo trình bày ý kiến và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn S giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự , bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HS-ST ngày 17-10-2018 của TAND huyện V quyết định tuyên bố bị cáo Phan Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cỗ ý. Do đó, phải chịu chế tài hình sự theo quy định.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Phan Văn S xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án. Tuy nhiên trong quá trình xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải; Dù có hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo đã tự nguyện nộp 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tại chi cục thi hành án dân sự huyện V để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Vì vậy, cấp phúc thẩm xét thấy cần giảm

một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có điều kiện trở về làm ăn, giúp đỡ gia đình là cũng đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một người công dân có ích cho xã hội.

[3] Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015

Chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Phan Văn S, sửa bản án sơ thẩm số 13/2018/HS-ST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện V về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn S phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 134, Điểm i và Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn S 05 (Năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Phan Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lam